

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chuẩn đầu ra các ngành, chuyên ngành đào tạo
thuộc chương trình đại trà, chương trình đặc thù
trình độ Đại học tại Trường Đại học Tài chính- Marketing**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Luật số 34/2018/QH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sáp nhập trường Cao đẳng Tài chính - Hải quan vào trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 17 tháng 9 năm 2021;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Trưởng Phòng Quản lý đào tạo và Trưởng phòng Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra các ngành, chuyên ngành đào tạo thuộc chương trình đại trà, chương trình đặc thù trình độ Đại học của Trường Đại học Tài chính - Marketing (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Chuẩn đầu ra này áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ Đại học (các loại hình đào tạo: chính quy, vừa làm vừa học, liên thông...) đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo tại Điều 1 từ khóa tuyển sinh năm 2021 trở đi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các Phòng, Khoa, Trường các đơn vị có liên quan và sinh viên theo học chương trình đào tạo thuộc chương trình đại trà, chương trình đặc thù trình độ Đại học tại Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.



TS. Hoàng Đức Long

**DANH SÁCH CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ, CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC THÙ
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1495** /QĐ-ĐHTCM ngày **01** tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh tổng hợp
		Quản trị bán hàng
		Quản trị dự án
2	Marketing	Quản trị Marketing
		Truyền thông marketing
		Quản trị thương hiệu
3	Kinh doanh quốc tế	Quản trị kinh doanh quốc tế
		Thương mại quốc tế
		Logistics và Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu
4	Bất động sản	Kinh doanh Bất động sản
5	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính doanh nghiệp
		Ngân hàng
		Tài chính bảo hiểm và đầu tư
		Thẩm định giá
		Thuế
		Tài chính công
6	Kế toán	Hải quan – Xuất nhập khẩu
		Kế toán doanh nghiệp
7	Ngôn ngữ Anh	Kiểm toán
8	Luật kinh tế	Tiếng Anh kinh doanh
9	Toán kinh tế	Luật đầu tư và kinh doanh
10	Quản trị khách sạn	Tài chính định lượng
11	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Quản trị khách sạn
12	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Quản trị nhà hàng
		Quản trị lữ hành
13	Hệ thống thông tin quản lý	Quản trị tổ chức sự kiện
		Hệ thống thông tin kế toán
		Tin học quản lý
Tổng cộng: 13 ngành, 28 chuyên ngành đào tạo./.		

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LUẬT KINH TẾ
CHUYÊN NGÀNH LUẬT ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1495/QĐ-ĐHTCM ngày 01 tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing)

Tên ngành đào tạo: Luật Kinh tế (Economic Law)

Tên chuyên ngành đào tạo: Luật Đầu tư và Kinh doanh (Law on Business and Investment)

Trình độ đào tạo: Đại học

NỘI DUNG	CHUẨN ĐẦU RA	Mức độ đáp ứng của người học (theo chuẩn thang đo Bloom)
Kiến thức	K1. Hiểu, vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Lý luận chính trị, Khoa học Xã hội, Kinh tế học, Toán học, Tin học để phục vụ cho các công việc chuyên môn.	3
	K2. Hiểu, vận dụng, phân tích được nền tảng kiến thức cơ bản về Nhà nước và Pháp luật; Lịch sử hình thành, phát triển của nhà nước và pháp luật.	4
	K3. Hiểu, Vận dụng được các quy định của Hiến pháp, pháp luật Hình sự, pháp luật hành chính vào trong công việc hàng ngày	4
	K4. Hiểu, Vận dụng được quy định của pháp luật tổ tụng hình sự, tổ tụng hành chính và tổ tụng dân sự để phục vụ cho công việc	5
	K5. Hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá các quy định chung của pháp luật dân sự nói chung và quan hệ về kinh doanh thương mại nói riêng	5
	K6. Hiểu, vận dụng, phân tích và đánh giá được quy định của pháp luật về thương mại quốc tế, luật quốc tế và luật lao động để phục vụ cho công việc.	5
	K7. Phân tích, đánh giá quy định pháp luật về hợp đồng và sáng tạo trong đàm phán và xây dựng hợp đồng thương mại	5
	K8. Phân tích, đánh giá và tìm ra các phương án tối ưu nhất khi áp dụng các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh	6
Kỹ năng	S1. Thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin và dự báo những tình huống có khả năng xảy ra trong tương lai và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề	5

NỘI DUNG	CHUẨN ĐẦU RA	Mức độ đáp ứng của người học (theo chuẩn thang đo Bloom)
	S2. Thiết lập mạng lưới, mối quan hệ để phát triển trong lĩnh vực chuyên môn	5
	S3. Làm việc nhóm và ra quyết định trong việc lãnh đạo nhóm khi thực hiện công việc	5
	S4. Thực hành nghề nghiệp, đàm phán và soạn thảo hợp đồng thương mại	5
	S5. Giao tiếp bằng Tiếng Anh, đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành bằng Tiếng Anh. Đạt mức năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc năng lực tin học cấp độ MOS.	5
Mức tự chủ và trách nhiệm	A1. Có năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề và rút ra được những nguyên tắc, quy luật trong giải quyết công việc	4
	A2 Có khả năng đáp ứng và thích nghi với môi trường làm việc trong các cơ quan, tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài	4
	A3. Có khả năng đưa ra được những sáng kiến có giá trị và có khả năng đánh giá những sáng kiến có giá trị, quyết định về kế hoạch làm việc, quản lý các oạt động nghiên cứu...	4
	A4. Có năng lực lãnh đạo và có tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể	5